

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ TÀI CHÍNH TOÀN CẦU
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ TÀI CHÍNH TOÀN CẦU

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: GLOBAL FINANCIAL TECHNOLOGY JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110122868

3. Ngày thành lập: 20/09/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 3, Số 132 Nguyễn Khánh Toàn, Phường Quan Hoa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0369545558

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý dịch vụ bưu chính, viễn thông, internet; - Đại lý mua, bán, ký gửi hàng hóa;	4610
6.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm;	4649
7.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
8.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông Chi tiết: Sản xuất, mua bán, lắp đặt, bảo dưỡng, bảo trì các thiết bị, hệ thống: điện tử, điện lạnh, điện dân dụng, điện công nghiệp, tin học, viễn thông, công nghệ thông tin;	4652
9.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Sản xuất, mua bán, lắp đặt, bảo dưỡng, bảo trì các thiết bị chống sét, máy chấm công, thiết bị mã số mã vạch, đầu đọc thẻ từ, thiết bị điều khiển tự động công nghiệp, thiết bị đo lường kiểm tra, thiết bị ngoại vi;	4659

10.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn gỗ cây, tre, nứa; - Bán buôn sản phẩm gỗ sơ chế; - Bán buôn sơn và véc ni; - Bán buôn vật liệu xây dựng như: cát, sỏi; - Bán buôn giấy dán tường và phủ sàn; - Bán buôn kính phẳng; - Bán buôn đồ ngũ kim và khoá; - Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; - Bán buôn bình đun nước nóng; - Bán buôn thiết bị vệ sinh như: bồn tắm, chậu rửa, bệ xí, đồ sứ vệ sinh khác; - Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh như: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su,...; - Bán buôn dụng cụ cầm tay: búa, cưa, tua vít, dụng cụ cầm tay	4663
11.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi Chi tiết: Dịch vụ tư vấn, chăm sóc khách hàng qua tổng đài điện thoại	8220
12.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: - Dịch vụ môi giới, xúc tiến thương mại; - Tổ chức sự kiện, hội thảo, hội nghị, hội chợ triển lãm (không bao gồm tổ chức họp báo và các chương trình Nhà nước cấm); - Dịch vụ marketing, quan hệ công chúng, quảng bá thương hiệu;	8230
13.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299
14.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: + Tư vấn giáo dục, + Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục, + Dịch vụ đánh giá việc kiểm tra giáo dục, + Dịch vụ kiểm tra giáo dục, + Tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên.	8560
15.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
16.	Lập trình máy vi tính	6201
17.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
18.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Khắc phục sự cố máy tính và cài đặt phần mềm	6209
19.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan Chi tiết: Xử lý dữ liệu trong lĩnh vực công nghệ thông tin	6311
20.	Cổng thông tin Chi tiết: Thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	6312
21.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Dịch vụ thương mại điện tử ; - Dịch vụ sàn giao dịch thương mại điện tử	6399
22.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619
23.	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm Chi tiết: Hoạt động của đại lý bảo hiểm	6622(Chính)
24.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020

25.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
26.	Quảng cáo (trừ hoạt động Nhà nước cấm)	7310
27.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Thiết kế website, thiết kế phần mềm trên nền tảng website	7410
28.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Điều tra, khảo sát, nghiên cứu thị trường về công nghệ thông tin; Tư vấn, phân tích, lập kế hoạch, phân loại, thiết kế trong lĩnh vực công nghệ thông tin; Tích hợp hệ thống, chạy thử, dịch vụ quản lý ứng dụng, cập nhật, bảo mật; Thiết kế, lưu trữ, duy trì trang thông tin điện tử; Bảo hành, bảo trì, bảo đảm an toàn mạng và thông tin; Cập nhật, tìm kiếm, lưu trữ, xử lý dữ liệu và khai thác cơ sở dữ liệu; Phân phối sản phẩm công nghệ thông tin; Đào tạo công nghệ thông tin (Điều 52 Luật công nghệ thông tin số 67/2016/QH11)	7490
29.	Cho thuê xe có động cơ (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	7710
30.	In ấn Chi tiết: In và các dịch vụ liên quan đến in (trừ các loại hình Nhà nước cấm);	1811
31.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
32.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng Chi tiết: Sản xuất, mua bán, lắp đặt, bảo dưỡng, bảo trì các thiết bị, hệ thống: camera quan sát, kiểm soát ra vào, chống đột nhập, phòng cháy, chữa cháy, điều hòa không khí;	2640
33.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
34.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (không bao gồm kinh doanh bất động sản)	5210
35.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay	5229
36.	Xuất bản phần mềm	5820
37.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: - Kinh doanh dịch vụ vui chơi giải trí trên truyền hình và trên các phương tiện thông tin đại chúng khác (trừ các loại hình vui chơi Nhà nước cấm); - Cung cấp dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng viễn thông (Theo Khoản 2 Điều 9 Nghị định số 25/2011/NĐ-CP) - Cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động (Theo Điều 27 Nghị định 72/2013/NĐ-CP); - Đại lý dịch vụ viễn thông - Đại lý dịch vụ bưu chính - Đại lý Internet (theo Khoản 5 Điều 3 Nghị định số: 72/2013/NĐ-CP)	6190

38.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: - Cho thuê máy móc và thiết bị nông lâm nghiệp không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc và thiết bị xây dựng và kỹ thuật dân dụng không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc và thiết bị văn phòng không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác chưa phân vào đâu được sử dụng như hàng hóa trong kinh doanh.	7730
39.	Đại lý du lịch	7911
40.	Điều hành tua du lịch	7912
41.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
42.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
43.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
44.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
45.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
46.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
47.	Xây dựng công trình điện	4221
48.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
49.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc Chi tiết: Xây dựng, lắp đặt và bảo trì công trình bưu điện: tổng đài, thiết bị truyền dẫn, thiết bị các hệ thống truy nhập, đường cáp thông tin liên đài, liên tỉnh (cáp đồng và cáp quang);	4223
50.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
51.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
52.	Phá dỡ (Trừ hoạt động nổ mìn)	4311
53.	Chuẩn bị mặt bằng (Trừ hoạt động nổ mìn)	4312
54.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
55.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
56.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 300.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN VĂN HIẾU	Đội 1, Thôn Sáp Mai, Xã Vông La, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	144.000	1.440.000.000	48,000	0010890044 14	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	144.000	1.440.000.000	48,000		
2	ĐỖ VĂN LINH	SN 02, Tổ 7, Phường Tân Thanh, Thành phố Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	78.000	780.000.000	26,000	0340900224 58	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	78.000	780.000.000	26,000		

3	TRẦN ANH ĐỨC	550 Phố Hùng Thắng, Thị trấn Tiên Hải, Huyện Tiên Hải, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	78.000	780.000.000	26,000	151258512
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	78.000	780.000.000	26,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN HIẾU

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 19/09/1989

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001089004414

Ngày cấp: 11/08/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Đội 1, Thôn Sáp Mai, Xã Võng La, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Đội 1, Thôn Sáp Mai, Xã Võng La, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội